**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN KIM BẢNG**
**TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2019/HS-ST
Ngày 30-8-2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Thạo.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Thơ.

2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Trần Thị Đào - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:*** Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

**Hoàng Văn L,** sinh năm 1991 tại xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn K và bà Hoàng Thị H; có vợ là Hoàng Thị K, chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 09-01-2013 bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh trật tự bằng hình thức cảnh cáo; ngày 04-10-2013 bị Chủ tịch UBND huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam ra quyết định đưa đối tượng nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc với thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 05-10-2015; bị tạm giữ từ ngày 15-6-2019 và bị tạm giam từ ngày 18-6-2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1967; nghề nghiệp: Lao động tự do; nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Hoàng Quốc T, sinh năm 1982; nơi cư trú: Tổ X, thị trấn Q, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Anh Lại V, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 15-6-2019, Hoàng Văn L dùng điện thoại di động Nokia màu đen xám, số thuê bao 0915807891 gọi điện thoại đến số thuê bao 0911922642 của đối tượng tên N ở thôn M, xã S, huyện K hỏi mua ma túy để sử dụng. L nói "Ông ơi cho cháu bốn trăm", đối tượng N đồng ý và nói "Đứng đợi ở gốc cây si". L tắt điện thoại rồi điều khiển xe mô tô BKS 90B2-6xxxx từ khu Mỏ Sét thôn D, xã L, huyện K đi đến gốc cây si ở giữa cánh đồng thuộc xã S, huyện K đợi khoảng 15 phút thì đối tượng N điều khiển xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) đến. L đưa N 400.000 đồng, N cầm tiền rồi đưa lại cho L 02 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, L biết đó là 02 gói ma túy nên cầm ở tay trái rồi điều khiển xe mô tô về đến khu vực bờ đê thuộc thôn Đ, xã S, huyện K thì bị tổ công tác Công an huyện Kim Bảng phối hợp với Công an xã S kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ trong lòng bàn tay trái của Hoàng Văn L 02 gói nhỏ bên ngoài đều bọc bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong đều chứa cục chất bột màu trắng đục được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT01; thu tại túi quần bên phải phía trước của Hoàng Văn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen xám và số tiền 1.100.000 đồng được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT02; ngoài ra còn tạm giữ của Hoàng Văn L 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA BKS 90B2-6xxxx.

Tại bản kết luận giám định số 126/PC09-MT ngày 18-6-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì kí hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,198g (không phẩy một trăm chín mươi tám gam) loại: Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 49/CT-VKSKB ngày 07-8-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số Heroine đã thu giữ của bị cáo được hoàn trả lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói mẫu vật; đề nghị tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen xám đã thu giữ của bị cáo; đề nghị trả lại bị cáo số tiền 1.100.000 đồng, song cần tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo về phần án phí.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn L khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bản thân.

Tại phiên tòa, bà Hoàng Thị H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án trình bày: Bà là mẹ đẻ của bị cáo Hoàng Văn L và là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô YAMAHA BKS 90B2-6xxxx. Ngày 15-6-2019, bà không biết bị cáo L mượn xe mô tô của bà để đi mua ma túy. Tại giai đoạn điều tra bà đã được Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe mô tô nêu trên nên tại phiên tòa bà không có ý kiến đề nghị gì nữa.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

[3] Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 12 giờ ngày 15-6-2019, tại thôn Đ, xã S, huyện K, tỉnh Hà Nam, bị cáo Hoàng Văn L đang cất giấu trái phép 02 gói Heroine có khối lượng 0,198 gam với mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Kim Bảng phối hợp với Công an xã S phát hiện, bắt quả tang. Như vậy, hành vi của Hoàng Văn L đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lí chất ma tuý của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải xử lí nghiêm khắc, cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, xét bị cáo là người có nhân thân xấu, đã một lần bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính và một lần bị Chủ tịch UBND huyện Kim Bảng ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc. Tuy nhiên, cũng xét đến thời điểm phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đều khai báo thành khẩn, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, ông ngoại bị cáo là ông Hoàng Văn D là người có công với đất nước, được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhì, vì vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập, không có tài sản riêng, do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số Heroine: Trên cơ sở lời khai của Hoàng Văn L, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng đã tiến hành xác minh tại xã S, huyện K có đối tượng tên là Trương Văn N, sinh năm 1968 ở thôn M, xã S, Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập nhưng do N không có mặt ở địa phương nên không đấu

tranh làm rõ được. Mặt khác, Cơ quan điều tra đã xác minh số thuê bao 0911922642 được xác định là của anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1982 ở Tổ Ấp, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang nhưng anh D không có mặt tại địa phương. Ngoài lời khai của L không còn tài liệu, chứng cứ nào khác xác định Trương Văn N bán ma túy cho L nên chưa đủ căn cứ xử lí Trương Văn N, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã yêu cầu Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng tiếp tục xác minh để xem xét xử lí theo quy định của pháp luật, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với số Heroine đã thu giữ của bị cáo gửi đi giám định được hoàn trả lại là vật cấm tàng trữ, do vậy cần tịch thu, tiêu huỷ. Đối với chiếc điện thoại di động Nokia màu đen xám đã thu giữ là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy, do vậy cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 1.100.000 đồng đã thu giữ là tài sản chính đáng của bị cáo không liên quan đến tội phạm, do vậy cần trả lại cho bị cáo, song cần tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo về phần án phí.

[9] Đối với chiếc xe mô tô BKS 90B2-6xxxx, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Hoàng Thị H, sinh năm 1967 ở thôn Đ, xã L, huyện K (là mẹ đẻ bị cáo L). Bà H không biết L mượn xe để đi mua ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng đã trả lại chiếc xe nêu trên cho bà H là phù hợp với quy định của pháp luật, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án và Danh mục án phí, lệ phí Toà án:

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Hoàng Văn L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*". Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 15-6-2019.

**2. Về vật chứng của vụ án:**

- Tịch thu, tiêu huỷ số Heroine được niêm phong trong phong bì có số 126/PC09-MT ghi "Mẫu vật hoàn trả QT01", có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen xám được gắn 01 thẻ sim Vinaphone.

(Các vật chứng trên đều được xác định tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07-8-2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn L số tiền 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn đồng) theo Ủy nhiệm chi số 13 lập ngày 07-8-2019 của Kho bạc Nhà nước huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, song cần tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam để đảm bảo thi hành án về phần án phí đối với bị cáo.

**3. Về án phí:** Buộc bị cáo Hoàng Văn L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Đức Thạo**